Tuần 20

Ngày soạn: 01/02/2023

Ngày dạy: 03/02/2023

**Tiết 22 Bài 17 HIỆP HỘI CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á (ASEAN)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** HS cần biết:

**-** Sự ra đời và phát triển của hiệp hội các nước ASEAN

- Mục tiêu hoạt động và thành tích đạt được trong kinh tế do sự hợp tác của các nước.

- Thuận lợi và khó khăn đối với VN khi gia nhập hiệp hội các nước ASEAN

**2. Kĩ năng:**

**-** Rènkĩ năng phân tích số liệu, tư liệu, ảnh để biết sự phát triển và hoạt động, những thành tựu của sự hợp tác trong kinh tế, văn hoá, xã hội của các nước khu vực Đông Nam Á.

- Hình thành thói quen quan sát, thu thập thông tin, tài liệu...

**3. Thái độ:** Có thái độ khách quan, khoa học đối với sự phát triển kinh tế một số nước khu vực Đ N A. Tinh thần đoàn kết thân ái giữa các nước trong khu vực.

**4. Định hướng phát triển năng lực**:

- Năng lực chung: tự học; hợp tác.

- Năng lực riêng: sử dụng hình vẽ, tranh ảnh SGK.

**5. Định hướng phát triển phẩm chất**

- Trung thực, ham tìm tòi, học hỏi

**II. PHƯƠNG PHÁP:**

- Vấn đáp, phân tích, diễn giải

**III. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**

**1. Đối với giáo viên**

- Bản đồ các nước Đông Nam Á, bảng phụ (ghi nội dung)

- Tư liệu và tranh ảnh về các hoạt động kinh tế của các nước khu vực ĐNA.

**2. Đối với học sinh**

- Đọc và trả lời trước câu hỏi chữ in nghiêng trong bài học ở nhà.

- Bảng phụ nam châm…

**IV.TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP**

**1. Ổn định tổ chức:**

**2.** **Kiểm tra bài cũ:**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG -** 2 phút

**1. Mục tiêu:**

- HS xác định được:

+ Sự ra đời và phát triển của hiệp hội các nước ASEAN.

+ Mục tiêu hoạt động và thành tích đạt được trong kinh tế do sự hợp tác của các nước.

+ Thuận lợi và khó khăn đối với VN khi gia nhập hiệp hội các nước ASEAN

- Tạo hứng thú với bài học -> Kết nối với bài học ...

**2. Phương pháp - kĩ thuật:** Chơi trò chơi “nối tên thủ đô với tên các nước khu vực ĐNA”, theo 2 tổ.

**3. Phương tiện:** nối tên thủ đô với tên các nước này nằm ở khu vực nào của Châu Á.

**4. Các bước hoạt động**

Bước 1: GV phổ biển thể lệ trò chơi: **“**nối tên thủ đô với tên các nước khu vực ĐNA**”**

- Mỗi tổ cùng lên bảng nối tên nước với tên thủ đô cho phù hợp trong 30 giây.

- Tổ nào nối ghép đúng nhiều và nhanh hơn sẽ thắng.

Bước 2: GV tổ chức trò chơi, HS chơi.

Bước 3: Tổng kết, biểu dương cho tổ thắng.

Bước 4: GV dẫn dắt vào vấn đề: Trò chơi vừa rồi cho các em biết được các nước nằm trong khu vực ĐôngNam Á, mỗi nước có mỗi nét văn hóa khác nhau nhưng có cùng kiểu KH nhiệt đới gió mùa. Để tìm hiểu rõ hơn về đặc điểm chung và riêng ở đây đa dạng như thế nào, thì thầy trò chúng ta sẽ cùng tìm hiểu bài học hôm nay.

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**HOẠT ĐỘNG 1. Tìm hiểu Hiệp hội các nước Đông Nam Á** (Thời gian: 10 phút)

1. Phương pháp-Kĩ thuật dạy học: PP đàm thoại; phân tích SGK, bản đồ; làm việc nhóm nhỏ.

2. Hình thức tổ chức: Cá nhân

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1**: GV yêu cầu HS đọc nội dung và lược đồ H 17.1 sgk cho biết:  - Hiệp hội các nước ĐNÁ thành lập vào thời gian nào? Mấy nước tham gia? VN gia nhập thời gian nào?  - Số lượng các nước tham gia hiện nay?  - Mục tiêu Hiệp hội có sự thay đổi qua các thời gian như thế nào?  -Nguyên tắc của Hiệp hội các nước ĐNA?  **Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3**: Hs trình bày, nhận xét, bổ sung  **Bước 4**: GV nhận xét, chuẩn xác kiến thức... | **I. Hiệp hội các nước Đông Nam Á**  **\* Thời gian thành lập**: 8- 8- 1967 (In-đo nê xi a, Ma-lai xi a, Phi lip pin, Thái Lan, Xin ga po)  - VN gia nhập hiệp hội vào 1995  - Hiện nay: có 10 nước thành viên  \* **Mục tiêu của hiệp hội:**  + 25 năm đầu: Hợp tác quân sự.  + Đầu thập niên 90 của thế kỷ 20: Giữ vững hòa bình an ninh, ổn định, phát triển đồng đều.  **\* Nguyên tắc**:  Tự nguyện, tôn trọng chủ quyền của nhau, hợp tác toàn diện. |

**HOẠT ĐỘNG 2. Tìm hiểu sự hợp tác để phát triển kinh tế- xã hội**

1.Mục tiêu: Hs biết được Biểu hiện của sự hợp tác và khó khăn của các nước trong thời gian cuối thế kỷ 20.

2. Phương pháp-Kĩ thuật dạy học: PP sử dụng sơ đồ h17.2 sgk, …

3. Hình thức tổ chức: Cá nhân

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1:** GV yêu cầu HS quan sát lược đồ 17.2 và đọc thông tin mục II SGK và trả lời  - Các nước có những điều kiện thuận lợi gì để hợp tác phát trienr kinh tế  - Nêu biểu hiện của sự hợp tác?  **Bước 2:** Các nhóm thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu  **Bước 3:** HS trình bày, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:** GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.  \*Liên hệ: GD môi trường (bảo vệ dòng sông Mê Công) | **II.Hợp tác để phát triển kinh tế- xã hội.**  **\* Biểu hiện của sự hợp tác:**  - Xây dựng tam giác tăng trưởng kinh tế XI-GIÔ-RI (1989)  - Nước phát triển giúp đỡ nước chưa phát triển về đào tạo tay nghề, chuyển giao công nghệ.  - Tăng cường trao đổi hàng hóa giữa các nước.  - Xây dựng tuyến đường sắt, đường bộ đông sang tây.  - Phối hợp khai thác, bảo vệ sông Mê Công |

**HOẠT ĐỘNG 3. Tìm hiểu Việt Nam trong ASEAN.**

1.Mục tiêu: Hs biết được thành tựu và khó khăn thách thức của Việt Nam sau khi gia nhập hiệp hội A SE AN

2. Phương pháp-Kĩ thuật dạy học: PP sử dụng sơ đồ h17.2 sgk.

3. Hình thức tổ chức: Cá nhân

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1:** GV yêu cầu HS đọc thông tin mục III SGK và trả lời các câu hỏi  - Những lợi ích của Việt Nam khi tham gia Hiệp hội ASEAN?  - Những khó khăn thử thách cần phải vượt qua?  **Bước 2:** Các cặp thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu.  **Bước 3:** Đại diện 1 số cặp trả lời, HS lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:** GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.  (Thành tựu: Tốc độ tăng trưởng buôn bán cao  Tỉ trọng hàng hóa buôn bán với các nước cao.  Các mặt hàng xuất nhập khẩu chính, kinh tế phát triển.  Về lĩnh vực văn hóa xã hội và du lịch phát triển.  Khó khăn: Thách thức về ngôn ngữ, thể chế chính trị, chênh lệch về KT, về mẫu mã và chất lượng các mặt hàng, ...) | **II. Việt Nam trong ASEAN.**  **\* Thuận lợi**:  - Có nhiều cơ hội để phát triển KT-XH.  \* **Khó khăn**  - Sự chênh lệch về trình độ phát triển kinh tế  - Sự khác biệt về thể chế chính trị  - Bất đồng ngôn ngữ |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**: (Cá nhân) 5 phút

**-** Mục tiêu: Nhằm hệ thống hóa và củng cố lại toàn bộ kiến thức trọng tâm của toàn bài học.

- Phương pháp: Vấn đáp, đánh giá.

Bước 1: Yêu cầu HS trả lời:

- Thời gian thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN)?

- Nêu Mục tiêu và nguyên tắc của Hiệp hội ASEAN?

- Biểu hiện của sự hợp tác và các nước có khó khăn gì trong thời gian cuối những năm 90 của thế kỷ 20?

- Việt Nam gia nhập Hiệp hội ASEAN, có những thuận lợi và khó khăn gì?

Bước 2: HS suy nghĩ trả lời,

Bước 3: GV nhận xét, chuẩn kiến thức và cho điểm.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, MỞ RỘNG**

- Hiện nay, Việt Nam đã tham gia những tổ chức kinh tế-chính trị nào ở khu vực và thế giới?

\* HƯỚNG DẪN TỰ HỌC:

- Tìm hiểu bài 18: Thực hành: Tìm hiểu Lào và Cam-pu-chia.

+ Vị trí địa lí

+ Điều kiện tự nhiên